TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ CÀ MAU,** **TỈNH CÀ MAU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 235/2023/DS - ST
Ngày 18 tháng 9 năm 2023
"V/v hợp đồng vay tài sản"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thắm

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Huỳnh Minh Bền

Ông Võ Sĩ Hùng

- *Thư ký phiên tòa*: Ông Phạm Minh Đát – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau.

Ngày 18 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 410/2023/TLST - DS ngày 13 tháng 7 năm 2023 về việc tranh chấp "Hợp đồng vay tài sản", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 267/2023/QĐXXST- DS ngày 03/8/2023 giữa các đương sự:

* *Nguyên đơn:* Ông Lê Đình H, sinh năm 1965 (có mặt).

Địa chỉ cư trú: Số 138/13, Lâm Thành M, khóm , phường , thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

* *Bị đơn*: Ông Phạm Hoàng A (vắng mặt).

Bà Khưu Thị Phương H (vắng mặt).

Cùng địa chỉ cư trú: Số 56/6, đường Lâm Thành M, khóm , phường , thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

* *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan*: Bà Vũ Thị Ng, sinh năm 1972 (vắng mặt).

Địa chỉ cư trú: Số 138/13, Lâm Thành M, khóm , phường , thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Ông Lê Đình H là nguyên đơn trình bày tại đơn khởi kiện, bản tự khai và tại phiên tòa như sau:*

Do quen biết làm ăn với nhau, nên vào ngày 10/12/2014 dương lịch (DL), ông Phạm Hoàng A và bà Khưu Thị Phương H có vay của ông Lê Đình H số tiền 50.000.000 đồng, khi vay hai bên có viết biên nhận. Quá trình vay ông Phạm Hoàng A và bà Khưu Thị Phương H có trả lãi mỗi tháng hai triệu đồng bằng hình thức mỗi ngày ông H mua thịt để cấn trừ, trả được thời hạn 06 tháng thì ngưng cho đến nay.

Do vi phạm nghĩa vụ thanh toán nợ.

Nay ông Lê Đình H yêu cầu ông Phạm Hoàng A và bà Khưu Thị Phương H trả số tiền vốn 50.000.000 đồng và không yêu cầu tính lãi.

** Bà Vũ Thị Ng trình bày tại bản tự khai:*

Bà thống nhất với yêu cầu của ông Lê Đình H và không có ý kiến trình bày nào khác.

* Đối với ông Phạm Hoàng A và bà Khưu Thị Phương H, Tòa án đã thực hiện việc tống đạt các văn bản tố tụng, thông báo, Quyết định đưa vụ án ra xét xử và triệu tập đến Toà để tham gia tố tụng, nhưng ông Phạm Hoàng A và bà Khưu Thị Phương H không có ý kiến với yêu cầu của ông Hòa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng: Đối với ông Phạm Hoàng A và bà Khưu Thị Phương H đã được Tòa án tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng, ông Phạm Hoàng A và bà Khưu Thị Phương H vắng mặt không rõ lý do. Bà Vũ Thị Ng vắng mặt. Nên Tòa án căn cứ theo quy định tại Điều 227, 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt đương sự.

[2] Về quan hệ tranh chấp: Tranh chấp giữa các đương sự được xác định là tranh chấp hợp đồng vay tài sản, có thuận lãi suất.

[3] Xét yêu cầu của nguyên đơn thấy rằng tại tờ biên nhận nợ ghi ngày 10/12/2014 (DL) bị đơn ông Phạm Hoàng A và bà Khưu Thị Phương H có ký tên vào giấy mượn tiền với số tiền vay là 50.000.000 đồng. Tại phiên tòa nguyên đơn ông Lê Đình H xác định việc thỏa thuận thời gian trả nợ và lãi suất không ghi vào biên nhận nợ nhưng đôi bên có thỏa thuận miệng với nhau.

Cho nên, giấy mượn tiền là chứng cứ mà nguyên đơn cung cấp để làm căn cứ giải quyết vụ án.

Tổng số tiền ông Lê Đình H yêu cầu 50.000.000 đồng, đối chiếu biên nhận nợ ghi ngày 10/12/2014 (DL) số tiền bị đơn nhận nợ 50.000.000 đồng, bị đơn ông Phạm Hoàng A và bà Khưu Thị Phương H có ký tên xác nhận vào biên nhận nợ này. Do vi phạm nghĩa vụ trả nợ cho ông Lê Đình H.

Do đó chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn đối với số tiền vốn bằng 50.000.000 đồng.

Từ phân tích trên chấp nhận yêu cầu của ông Lê Đình H buộc ông Phạm Hoàng A và bà Khưu Thị Phương H thanh toán cho ông Lê Đình H và bà Vũ Thị Ng bằng 50.000.000 đồng tiền vốn, không đặt ra lãi suất nên không xem xét đến.

[5] Áp dụng Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 quy định án phí, lệ phí Tòa án, bị đơn phải nộp án phí theo quy định. Nguyên đơn không phải nộp án phí.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Áp dụng các Điều 357; 463; 466; 468 của Bộ luật dân sự;

- Căn cứ Điều 143; 227; 228 của Bộ luật tố tụng Dân sự.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Lê Đình H.

Buộc ông Phạm Hoàng A và bà Khưu Thị Phương H thanh toán cho ông Lê Đình H và bà Vũ Thị Ng số tiền bằng 50.000.000 đồng *(Năm mươi triệu đồng chẵn)*.

Kể từ ngày ông Lê Đình H và bà Vũ Thị Ng có đơn yêu cầu thi hành án, nếu ông Phạm Hoàng A và bà Khưu Thị Phương H không tự nguyện thi hành xong, thì phải trả thêm khoản lãi phát sinh theo mức lãi suất quy định tại điều 468 của Bộ luật dân sự tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành.

2. Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch.

Ông Lê Đình H không phải nộp án phí, vào ngày 12/7/2023 đã dự nộp số tiền 1.250.000 đồng, biên lai thu số 0003691 được nhận lại toàn bộ khi bản án có hiệu lực.

Ông Phạm Hoàng A và bà Khưu Thị Phương H phải nộp số tiền 2.500.000 đồng *(chưa nộp)*.

Đương sự có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Đã ký

Nguyễn Thị Thắm

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Cà Mau;
-VKSND Tp. Cà Mau;
- Đương sự;
- Lưu Hồ sơ;
- Lưu Toà án Tp Cà Mau.